

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 271/2023/DS-ST

Ngày 28 - 9 - 2023

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Xuân Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Liêm

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thắm, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:*
Bà Trần Thị Kim Luyện - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 451/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 343/2023/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S G T T

Địa chỉ: 266, đường N K K N, phường C, Quận B, Thành phố H C Mh;

Người đại diện theo pháp luật: Bà N Đ T D; Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà N T K T, chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro – Ngân hàng TMCP S G T T– Chi nhánh Cà Mau. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Ông T M S; Sinh năm: 1983; (vắng mặt)

Bà P T C T; Sinh năm: 1983; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Số A, đường H, khóm C, phường D, thành phố C M, tỉnh C M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại

phiên Tòa người đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 11/07/2022, Ngân hàng TMCP S G T T (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Sacombank) và ông T M S, bà P T C T có ký Hợp đồng tín dụng số LD202226715390; Hạn mức tín dụng: 2.500.000.000 đồng; Thời hạn sử dụng hạn mức: 12 tháng; Mục đích bổ sung vốn kinh doanh mua bán xe máy, dịch vụ cầm đồ; Thời hạn mỗi giấy nhận nợ: không quá 06 tháng cụ thể các lần ông S, bà T được **SCB** giải ngân: Ngày 13/01/2023 ký Giấy nhận nợ số LD2301300475 với số tiền 950.000.000 đồng; Lãi suất: Lãi suất 06 tháng đầu tiên là 12,5%/năm; Ngày 17/01/2023 đã ký Giấy nhận nợ số LD2301700951, nhận nợ số tiền 1.550.000.000 đồng; Lãi suất: Lãi suất 06 tháng đầu tiên là 12,5%/năm, các lần giải ngân sau lãi suất do Ngân hàng **SCB** xác định theo quy định trên từng thời điểm nhận nợ; giao dịch có thỏa thuận bảo đảm thế chấp tài sản là giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD565150 cấp cho ông T M S và bà P T C T phần đất tọa lạc tại ấp 7, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, thửa đất số 8, thuộc tờ bản đồ số 608, có diện tích 2.299,1m², theo. Đến ngày 20/07/2022, ông T M S và bà P T C T tiếp tục đề nghị và được cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, mở thẻ tín dụng hạn mức 100.000.000 đồng và 50.000.000 đồng tại Ngân hàng Sacombank.

Quá trình giao dịch đến hạn thanh toán ngày 20/06/2023 nhưng ông Sùng, bà T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Do đó, Ngân hàng **SCB** khởi kiện yêu cầu thanh toán tổng cộng 2.712.775.365đ. Trong đó: Nợ gốc là 2.649.000.000 đồng, nợ lãi là 170.794.818 đồng và lãi phát sinh cho đến khi ông T M S và bà P T C T thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với Ngân hàng Sacombank. Trường hợp ông T M S, bà P T C T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì yêu cầu Tòa cho phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 202207061974384, thế chấp cho Ngân hàng là toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại ấp 7, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, thửa đất số 8, thuộc tờ bản đồ số 608, có diện tích 2.299,1m², theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD565150 số vào sổ cấp GCN: CS 02798, do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 03/06/2022, chủ sử dụng là ông T M S và bà P T C T.

*** Tại biên bản làm việc ngày 11/8/2023 ông T M S trình bày:** Thừa nhận vào ngày 07/7/2022 ông và bà T có vay Ngân hàng **SCB** số tiền là 2.500.000.000đ và thẻ tín dụng 159.664.666đ. Quá trình vay chưa thanh toán vốn và lãi thống nhất còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 27/6/2023 ông và bà T còn nợ lại Ngân hàng **SCB** số tiền 2.712.775.365đ. Quá trình vay ông và bà T có thế chấp cho Ngân hàng toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại ấp 7, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau đứng tên ông và bà T đúng như Ngân hàng trình bày.

Ông T M S và bà P T C T Tòa án mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử vụ án nhưng ông, bà vẫn vắng mặt không rõ lý do.

*** Đại diện kiểm sát phát biểu quan điểm:** Về việc tuân theo pháp luật tố tụng, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 222 đến Điều 225, 234, 237, 239, 243, 247, 249 đến 252, 260, 261, 262 và 264 Bộ luật tố tụng. Về nội dung giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 299, 317, 318, 320, 322, 466, 468, 500, 503 Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án cụ thể sau:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng **SCB** buộc ông T M S và bà P T C T phải thanh toán số tiền vốn và lãi tính đến ngày 28/9/2023 số tiền là 2.819.794.818 trong đó vốn là 2.649.000.000 đồng, nợ lãi là 170.794.818 đồng và phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi ông T M S và bà P T C T thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với Ngân hàng **SCB**

Về án phí bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ để họp công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhiều lần nhưng ông T M S và bà P T C T vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngân hàng **SCB** khởi kiện yêu cầu ông T M S và bà P T C T là cá nhân không đăng ký kinh doanh phải thanh toán khoản tiền vốn vay và tiền lãi phát sinh từ hợp đồng vay, tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định tại các điều 26, điều 35, điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét về đơn khởi kiện của Ngân hàng **SCB** thấy rằng: Hiện ông Sùng thừa nhận giữa Ngân hàng **SCB** và ông Sùng, bà T thực tế có ký hợp tín dụng vay tiền và có thể chấp hợp đồng bảo đảm cho số tiền vay cụ thể:

- Theo hợp đồng tín dụng số LD202226715390; Hạn mức tín dụng: 2.500.000.000 đồng đã thực hiện vay cụ thể: Ngày 13/01/2023 ký Giấy nhận nợ số LD2301300475 với số tiền 950.000.000 đồng; Lãi suất: Lãi suất 06 tháng đầu tiên là 12,5%/năm; Ngày 17/01/2023 đã ký Giấy nhận nợ số LD2301700951, nhận nợ số tiền 1.550.000.000 đồng;

- Ngày 20/07/2022, ông T M S và bà P T C T đã được cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, mở thẻ tín dụng cho ông T M S hạn mức 100.000.000 đồng và cấp thẻ tín dụng cho bà P T C T 50.000.000 đồng.

Đến thời điểm hiện nay ông S xác định ông và bà T chưa thanh toán nợ cho Ngân hàng. Do đó, hiện Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Sùng, bà T thanh toán tổng vốn và lãi tính đến ngày xét xử là 2.819.794.818 trong đó vốn là 2.649.000.000 đồng, nợ lãi là 170.794.818 đồng và là đúng theo thỏa thuận cho vay lãi 06 tháng đầu tiên là 12,5%/năm; Lãi suất quá hạn áp dụng đối với nợ gốc quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn. Lãi chậm trả 10%/năm tính trên số tiền lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng SCB buộc ông T M S và bà P T C T phải thanh toán tổng cộng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 28/9/2023 là 2.819.794.818 (trong đó nợ gốc: 2.649.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 129.182.520đ, lãi quá hạn 41.612.298).

Các hợp đồng tín dụng trên được đảm bảo bằng quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD565150 sổ vào sổ cấp GCN: CS02798, do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 03/06/2022, do ông T M S và bà P T C T đứng tên phần đất tọa lạc tại ấp 7, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, thửa đất số 8, thuộc tờ bản đồ số 608, có diện tích 2.299,1m². Xét hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết đúng thẩm quyền đúng quy định về hình thức và thủ tục theo quy định tại các Điều 292, 295 BLDS, trên tinh thần tự nguyện giữa Ngân hàng và ông Sùng, bà T, được các đương sự thừa nhận, Hiện Ngân hàng đã chứng minh các tài sản thế chấp là các Quyền sử dụng được đăng ký bảo đảm đúng theo quy định tại Điều 298 BLDS. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán nợ theo các hợp đồng là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468, 500, 503 Bộ luật dân sự; Các Điều 91 và 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Buộc ông T M S và bà P T C T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP S G T Tổng số tiền vốn và lãi là 2.819.794.818 (trong đó vốn là 2.649.000.000 đồng, nợ lãi là 170.794.818 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2/ Buộc Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại cho ông T M S và bà P T C T các bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thế chấp khi ông Sùng, bà T thanh toán xong các nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản.

Trong trường hợp ông T M S và bà P T C T không thanh toán khoản nợ gốc và lãi nêu trên thì Ngân hàng TMCP S G T T có quyền yêu cầu kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD565150 số vào sổ cấp GCN: CS02798, do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 03/06/2022, đứng tên ông T M S và bà P T C T, phần đất tọa lạc tại ấp 7, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, thửa đất số 8, thuộc tờ bản đồ số 608, có diện tích 2.299,1m².

Buộc ông Sùng, bà T di dời khỏi phần đất cho Ngân hàng phát mãi thu hồi nợ trong trường hợp ông Sùng, bà T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ trên.

3/ Án phí dân sự sơ thẩm: Ông T M S và bà P T C T phải chịu 88.395.896 đồng. Ngân hàng TMCP S G T T không phải chịu, ngày 03/8/2023 đã dự nộp 43.128.000đ đồng tại lai số 0003832 được hoàn lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Xuân Trúc